

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST  
Ngày 30/6/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Đức Long.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tuấn Trung - GD Trung tâm Y tế huyện Phú Lương
2. Ông Hoàng Ngọc Phiến - Phó Chủ tịch HĐND xã Yên Lạc

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên  
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện  
Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:  
51/2022/TLST-HS ngày 15/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:  
47/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/4/1984, tại xã  
Q, huyện C, tỉnh B.

Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn Đ, Xã Q, huyện C, tỉnh B.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao  
động tự do; trình độ học vấn: 4/12.

Con ông: Đặng Văn P- đã chết; Con bà: Phạm Thị K- 1957; Chưa có vợ,  
con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số: 12/2020/HS-PT ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân  
dân tỉnh Cao Bằng xử phạt Đặng Văn L 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất  
ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/12/2021.

Nhân thân: Tại Bản án số 36/2009/HS-ST ngày 29/10/2009 của TAND huyện C, tỉnh B xử phạt Đặng Văn L 07 năm tù về tội “Vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. (có mặt).

- *Người chứng kiến*: Anh Lường Mạnh G, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm B1, xã Y, huyện P, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, tổ công tác Công an xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Bắc Bé, xã Yên Ninh phát hiện Đặng Văn L có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy. Qua kiểm tra thu giữ L tự giác lấy 03 gói trong đó 02 chất bột màu trắng và 01 gói viên nén màu hồng L khai là ma túy loại heroine và methamphetamine. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và thu giữ vật chứng niêm phong ký hiệu A, đưa L và vật chứng về cơ quan CSĐT- Công an huyện Phú Lương giải quyết theo thẩm quyền. Khám xét nhà L không thu giữ vật chứng gì.

Cùng ngày, tại phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của L là 0,483 gam, niêm phong toàn bộ ký hiệu A2 gửi giám định; 01 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,093 gam, niêm phong ký hiệu là A1, lấy toàn bộ đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 15/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 là tang vật thu giữ của Đặng Văn L gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,483 gam. Viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu là A1 là ma túy, loại methamphetamine có khối lượng là 0,093 gam.

Quá trình điều tra, L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy từ năm 2008. Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 07/3/2022, L đi bộ từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe của một người không quen biết đến xã Tân Dương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy loại Heroine và 01 gói ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy L cầm gói ma túy ở tay trái và đi bộ về đến xóm Bắc Bé, xã Yên Ninh để bắt xe về nhà. Khi về đến xóm Bắc Bé, xã Yên Ninh thì bị Công an xã Yên Ninh phát hiện và bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSPL ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Đặng Văn L, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Văn L mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội:

- Bị cáo L khai: Bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm 2007. Khoảng 11 giờ ngày 07/3/2022 bị cáo đi nhờ xe đến xã Tân Dương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Khi xuống đến nơi bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy với giá 500.000 đồng gồm 02 gói ma túy loại heroine và 01 gói ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở tay trái và quay về nhà. Khi đến xóm Bắc Bé, xã Yên Ninh thì bị Công an xã Yên Ninh bắt quả tang. Mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

- Lời khai của người chứng kiến. (BL số 68- 71)

- Kết luận giám định xác định chất bột thu giữ của L là ma túy, loại heroine có khối lượng là 0,483 gam và methamphetamine có khối lượng là 0,093 gam.

Hành vi tàng trữ 0,483 gam ma túy, loại heroine và 0,093 gam ma túy loại methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a)...*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

Như vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Do mắc phải tệ nạn xã hội, bị cáo đã phạm tội về tội ma túy bị xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sau cải tạo xong bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần xử bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có gia đình riêng, không có tài sản, không có công việc và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và A3 cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án người bán ma túy cho L, L khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Đặng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Đặng Văn L: 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính ngày tạm giữ, tạm giam 07/3/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,472 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 65/2022 ngày 16/6/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục THAHS huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)*

3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Đức Long**









